Chương 2: Cơ sở quá trình hình thành và phát triển tư tưởng hồ chí minh

1. Cơ sở hình thành TT HCM
2. Cơ sở thực tiễn

- Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

- Tình hình thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

1. Cơ sở lí luận

- Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam: Chủ nghĩa yêu nước và ý chí bất khuất đấu tranh để dựng nước và giữ nước, tinh thần tự lực, tự cường; tinh thần nhân nghĩa thủy chung, truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái; truyền thống lạc quan yêu đời, niềm tin vào chính mình, tin vào chân lý và chính nghĩa; truyền thống cần cù, dũngcảm, thông minh, sáng tạo, ham học hỏi, mở rộng cửa đón nhận tinh hoa văn hoá bên ngoài làm giàu cho văn hoá Việt Nam.

- Tinh hoa văn hoá nhân loại: Văn hoá phương Đông, văn hoá phương Tây.

- Chủ nghĩa Mác-Lênin: Là nguồn gốc lý luận trực tiếp, quyết định bản chất của tư tưởng Hồ Chí Minh; được vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển trong điều kiện của Việt Nam.

1. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh

- Phẩm chất cá nhân: Lý tưởng cao cả và hoài bão lớn; tư duy độc lập, tự chủ và sáng tạo, óc phê phán tinh tường và sáng suốt; không ngừng học tập tri thức của nhân loại; ý chí, nghị lực mạnh mẽ; đạo đức cách mạng trong sáng, yêu nước, yêu thương nhân

dân,…

- Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận: Có vốn sống và kinh nghiệm cách mạng phong phú; khả năng vận dụng lý luận vào thực tế; tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận cách mạng

1. Quá trình hình thành và phát triển TT HCM
2. Thời kì trước năm 1911: hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng cách mạng.

- Hình thành tư tưởng yêu nước trên cơ sở tiếp thu truyền thống tốt đẹp của quê hương, gia đình và của dân tộc.

- Suy ngẫm về tình hình đất nước và thời cuộc, hình thành chí hướng cách mạng.

1. Thời kì 1911- 1920: tìm tòi con đường giải phóng dân

tộc; dần dần hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộcViệt Nam theo xu hướngcách mạng vô sản.

- Sống, làm việc, học tập, nghiên cứu lý luận và tham gia đấu tranh trong thực tế cách mạng ở nhiều nước trên thế giới.

- Xác định con đường cứu nước, giải phóng dân tộc theo xu hướng cách mạng vô sản.

- Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản đầu tiên của Việt Nam

1. Thời kì 1920-1930: hình thành cơ bản hệ thống quan

điểm về con đường cách mạng Việt Nam.

* Từng bước cụ thể hóa mục tiêu, phương hướng của cách mạng Việt Nam, thể hiện rõ trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.
* Đẩy mạnh hoạt động lý luận chính trị, tổ chức, chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam.
* Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam với Cương lĩnh chính trị đúng đắn và sáng tạo, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

1. Thời kì 1930- 1941: vượt qua thử thách, kiên trì giữ

vững quan điểm, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo.

- Thử thách từ nội bộ những người cách mạng trong Quốc tế Cộng sản.

- Thử thách từ kẻ thù (vụ án Nguyễn Ái Quốc ở Hồng Kông).

- Trở về Việt Nam chủ trì Hội nghị Trung ương lần thứ VIII (5/1941), chỉ đạo chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

1. Thời kì 1941-1969: tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục

được bổ sung, phát triển, hoàn thiện

- Từ tháng 5-1941 đến 1945: đưa ra những quan điểm sáng tạo và lãnh đạo thành công Cách mạng tháng 8 năm 1945.

- Từ 2-9-1945 đến 19-12-1946: đề ra chiến lược, sách lược cách mạng sáng suốt, nhân nhượng có nguyên tắc, thêm bạn bớt thù, xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng.

- Từ 12-1946 đến năm 1954: hoàn thiện lý luận cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và từng bước hình thành tư tưởng về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- Từ năm 1954 đến 1969: bổ sung, hoàn thiện hệ thống quan điểm cơ bản của cách mạng Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa, đạo đức, đối ngoại,..

1. Giá trị tư tưởng hồ chí minh
2. Đối với cách mạng việt nam

- Đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và là cơ sở lý luận để xây dựng CNXH.

- Là nền tảng tư tưởng và làm kim chỉ nam hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại

- Góp phần bổ sung lý luận về cách mạng giải phóng dân tộc.

- Góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới